

Phụ lục số 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán).

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn
Năm báo cáo: 2020

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2800508928
- Vốn điều lệ: 38.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 38.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Phường Lam Sơn - Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa
- Số điện thoại: 02373 825 632 - 02373 767 474
- Số FAX: 02373 825 633
- Website: www.baobibimson.vn
- Mã cổ phiếu: BPC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày 05/12/1992, phân xưởng sản xuất vỏ bao thủ công được thành lập theo Quyết định số 1020 XMBS/TCLĐ của Giám đốc Nhà máy xi măng Bim Sơn (nay là Công ty cổ phần XMBS).

- Ngày 27/8/1994, Bộ trưởng Bộ xây dựng có Quyết định số 367 BXD/KH-ĐT phê duyệt dự toán công trình xây dựng xưởng sản xuất vỏ bao PP Công ty xi măng Bim Sơn công suất 20 triệu vỏ bao/năm với tổng giá trị đầu tư trên 60 tỷ đồng. Công trình được thi công, nghiệm thu và đưa vào sử dụng ngày 26/5/1995.

- Ngày 08/1/1999, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 04/1999/QĐ-TTg, về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước phân xưởng may bao thuộc Công ty xi măng Bim Sơn thành Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn.

- Ngày 01/7/1999 Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn chính thức đi vào hoạt động với số vốn điều lệ là 38 tỷ đồng trong đó vốn Nhà nước chiếm 50% tương đương 19 tỷ đồng

- Sau hơn 2 năm đi vào hoạt động và phát triển, Công ty đã có chủ trương đưa cổ phiếu của Công ty ra niêm yết trên thị trường chứng khoán với sự tư vấn của Công ty chứng khoán Bảo Việt BVSC. Ngày 08/3/2002 Công ty đã chính thức được UBCK NN cấp giấy phép Niêm yết cổ phiếu trên Trung tâm GDCK. Ngày 11/4/2002 cổ phiếu của Công ty giao dịch phiên đầu tiên trên TTGDCK TP.HCM.

- Thực hiện chủ trương chuyển cổ phiếu sang niêm yết trên Sở GDCK Hà Nội (do không đáp ứng đủ điều kiện tăng VDL lên 80 tỷ đồng trên Sở GDCK TP.HCM). Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn BVSC hoàn thiện hồ sơ theo quy định để đưa cổ phiếu của Công ty lên giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 08/06/2009.

- Thực hiện chủ trương của BXD về lộ trình thoái dần vốn Nhà nước tại các Công ty có vốn NN, năm 2015 Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam đã giảm vốn Nhà nước tại Công ty từ

2.110.000 cổ phần (55,52%) xuống 1.862.000 cổ phần (49%) và trở thành cổ đông không chi phối tại Công ty Cổ phần ViCem Bao bì Bim Sơn.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

❖ Ngành nghề kinh doanh:

- ✓ Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa chi tiết: Sản xuất, kinh doanh các loại bao bì từ nhựa và giấy;
- ✓ Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: kinh doanh các loại bao bì từ nhựa giấy;
- ✓ Xuất nhập khẩu bao bì các loại, thiết bị, vật tư và phụ tùng sản xuất bao bì.

❖ Địa bàn kinh doanh:

Sản phẩm vỏ bao của Công ty được tiêu thụ ở một số đơn vị khách hàng như: Công ty cổ phần xi măng ViCem Bim Sơn, Công ty cổ phần xi măng ViCem Hoàng Mai, Công ty cổ phần xi măng ViCem Bút Sơn, Công ty cổ phần xi măng ViCem Sông Thao, Công ty cổ phần xi măng Hương Dương, Công ty TNHH xi măng Long Sơn và một số khách hàng khác. Đặc biệt thị trường lớn và ổn định là Công ty cổ phần xi măng ViCem Bim Sơn, Công ty TNHH xi măng Long Sơn với vị trí địa lý thuận lợi ngay liền kề, với tỷ trọng cung cấp cho 02 khách hàng này chiếm từ 70-80% tổng sản lượng tiêu thụ trong năm, với mẫu mã đẹp và chất lượng ổn định.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

❖ Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị công ty tuân theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng niêm yết. Bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Ban kiểm soát; Hội đồng quản trị; Ban điều hành đứng đầu là giám đốc và các phó giám đốc.

❖ Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Hội đồng quản trị gồm: 5 thành viên
- Ban kiểm soát gồm: 3 thành viên
- Ban điều hành gồm: 3 thành viên

❖ Các công ty con, công ty liên kết: không có

5. Định hướng phát triển:

❖ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Ngoài những khách hàng chính là thành viên trong Tổng công ty xi măng Việt Nam như: Công ty cổ phần xi măng ViCem Bim Sơn, Công ty cổ phần xi măng ViCem Hoàng Mai, Công ty cổ phần xi măng Bút Sơn, Công ty cổ phần xi măng ViCem Sông Thao. Công ty tiếp tục tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ vỏ bao đối với những khách hàng ngoài tiềm năng, nhằm tăng tính chủ động trong SXKD.

Trong các năm tiếp theo, Công ty tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra, các chỉ tiêu chính như sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận và thu nhập của người lao động không ngừng tăng trưởng qua các năm.

❖ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Bên cạnh việc tiếp tục duy trì sản xuất vỏ bao xi măng truyền thống KPK phục vụ cho nhu cầu khách hàng của Công ty, trong năm 2021 và các năm tiếp theo Công ty hướng phát triển thêm các sản phẩm mới như vỏ PK xuất khẩu (40kg), các loại vỏ bao nông sản PP, bao bì giấy Carton nhằm đa dạng hóa sản phẩm cung cấp ra thị trường.

Để đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty, nhân tố con người là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu. Vì vậy cần tiếp tục đổi mới phương thức đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng nhằm sớm có được một đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật đủ mạnh, năng động, sáng tạo, có bản lĩnh kinh doanh trong nền kinh tế thị trường, làm chủ công nghệ hiện đại, tiếp thu được công nghệ sản xuất tiên tiến; xây dựng được đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề nhằm không ngừng nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh để hội nhập với khu vực và thế giới.

❖ **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

Tham gia tích cực vào bảo vệ môi trường và đóng góp từ thiện cho xã hội.

6. Các rủi ro:

Các chính sách thay đổi của Nhà nước, sự biến động kinh tế trong nước và thế giới là những nguyên nhân tác động trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó sự biến động của giá dầu mỏ sẽ tác động đến giá đầu vào của nguyên vật liệu chính là hạt nhựa tạo sợi, hạt nhựa tráng màng ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

Năm 2020 với những khó khăn do khách quan mang lại như:

- Dịch Covid-19 bùng phát trở lại trên toàn cầu đã ảnh hưởng đến mọi mặt của nền kinh tế thế giới và tác động trực tiếp đến nền kinh tế trong nước.

- Điều kiện thời tiết nắng nóng bất thường, ảnh hưởng đến ngành xây dựng làm giảm sản lượng tiêu thụ xi măng, dẫn đến giảm sản lượng vỏ bao tiêu thụ của Công ty.

- Tỷ trọng xi măng rời tiếp tục có xu hướng tăng nên nhu cầu vỏ bao của các Công ty xi măng giảm;

- Thị trường vỏ bao vượt cầu có sự cạnh tranh quyết liệt về chất lượng và giá bán sản phẩm;

- Khách hàng chậm thanh toán công nợ dẫn đến khó khăn về vốn lưu động, từ đó làm tăng chi phí tài chính lãi vay.

Tuy nhiên bên cạnh đó cũng có những yếu tố thuận lợi như:

- Giá nguyên vật liệu chính (hạt nhựa tạo sợi, nhựa tráng màng) thực hiện trong năm 2020 ổn định và giảm so với năm 2019;

- Thiết bị dây chuyền sản xuất của Công ty được đầu tư đồng bộ, hoạt động ổn định;

- Chất lượng vỏ bao luôn ổn định, được khách hàng đánh giá tốt;

- Chất lượng công tác quản trị của Công ty dần được nâng cao, thực hiện thống nhất trong toàn Công ty.

Bên cạnh đó với sự quyết tâm nỗ lực của toàn thể CBCNV, sự điều hành linh hoạt và hiệu quả của HĐQT, Ban giám đốc điều hành với nhiều biện pháp đề ra trong năm 2020 như thực hành tiết kiệm chi phí ở mọi bộ phận, tiết kiệm định mức tiêu hao nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng, cân đối lại toàn bộ hàng tồn kho để dự trữ ở mức hợp lý nhất, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn lưu động. Vì vậy trong năm 2020 mặc dù các chỉ tiêu chính như: sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu

không đạt so với kế hoạch và nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 đặt ra, tuy nhiên chỉ tiêu đánh giá hiệu quả cuối cùng là lợi nhuận lại tăng so với kế hoạch năm 2020 và tăng so với thực hiện năm 2019.

❖ **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2020	TH 2019	TH 2020	So sánh (%)	
						KH 2020	TH 2019
1	Sản lượng SX	vỏ	53.000.000	51.335.699	48.486.756	91,48	94,45
2	Sản lượng TT	vỏ	53.000.000	52.218.405	48.172.002	90,89	90,34
3	Doanh thu thuần	tr.đ	285.136	281.982	249.326	87,44	88,42
4	Lợi nhuận tt	tr.đ	7.000	6.610	7.212	103,03	109,11

2. Tổ chức và nhân sự:

❖ **Danh sách ban điều hành:**

Ông: Trịnh Văn Diễm

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT Công ty
Giám đốc điều hành Công ty
- Giới tính: Nam
- Ngày/tháng/năm sinh: 07/04/1976
- Nơi sinh: Xã Hà Hải - Huyện Hà Trung - Tỉnh Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMTND số: 171624289, cấp ngày: 18/10/2010, tại: Công an tỉnh Thanh Hóa
- Quê quán: Xã Hà Hải - Huyện Hà Trung - Tỉnh Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 14, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
- Số điện thoại: 0904.245.499
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- *Quá trình công tác:*
 - ✓ Từ T4/2002+09/9/2002: Kỹ thuật viên Phòng kỹ thuật kế hoạch - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
 - ✓ Từ 10/9/2002+14/10/2003: Kỹ thuật viên Xưởng sửa chữa công trình - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
 - ✓ Từ 15/10/2003+11/7/2004: Kỹ thuật viên Phòng kỹ thuật kế hoạch - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
 - ✓ Từ 12/7/2004+31/12/2007: Kỹ thuật viên Phòng KHTH - Ban QLDA - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
 - ✓ Từ T01/2008+T02/2012: Phó quản đốc xưởng sửa chữa công trình - Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn;
 - ✓ Từ T03/2012+T03/2013: Phụ trách xưởng sửa chữa công trình - Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn;
 - ✓ Từ T04/2013+T03/2015: Quản đốc xưởng sửa chữa công trình - Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn;
 - ✓ Từ T04/2015+T05/2017: Giám đốc Công ty cổ phần xi măng Miền Trung;
 - ✓ Từ T06/2017+30/6/2020: Giám đốc ban QLDA - Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn;
 - ✓ Từ 01/7/2020 đến nay: Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành Công ty cổ phần ViCem Bao bì Bỉm Sơn.
- Số cổ phiếu nắm giữ (ngày đăng ký cuối cùng 05/11/2020):

- + Đại diện sở hữu vốn NN: 372.000 cổ phần, chiếm 9,79% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

Ông: Nguyễn Thanh Tịnh

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty
- Giới tính: Nam
- Ngày/tháng/năm sinh: 24/8/1961
- Nơi sinh: Vũ An - Kiến Xương - Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMTND số: 172.646.208 cấp ngày 21/04/2007 tại: CA Thanh Hóa
- Quê quán: Vũ An - Kiến Xương - Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: SN 436 - Phường Lam Sơn - Thị xã Bỉm Sơn - Thanh Hoá
- Số ĐTDĐ: 0913.293.913
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Silicat
- *Quá trình công tác:*
 - ✓ Tháng 2/1985: Bộ đội - C10 - E673 - Quân Đoàn 2
 - ✓ Tháng 03/1988: Nhân viên Phòng BVQS - Nhà máy xi măng Bỉm Sơn
 - ✓ Tháng 08/1990: Phó trưởng phòng BVQS - Nhà máy xi măng Bỉm Sơn
 - ✓ Tháng 06/1996: Trưởng ca Xưởng may bao - Công ty xi măng Bỉm Sơn
 - ✓ Tháng 12/1999: Phó phòng KH.KT.KD - Công ty CP bao bì Bỉm Sơn
 - ✓ Tháng 03/2007: Trưởng phòng KH.KT.KD - Công ty CP bao bì Bỉm Sơn
 - ✓ Từ 01/4/2016 đến nay: Phó giám đốc - Công ty CP ViCem bao bì Bỉm Sơn.
- Số cổ phiếu nắm giữ (ngày đăng ký cuối cùng 05/11/2020):
 - + Đại diện sở hữu vốn NN: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

Bà: Phạm Thị Thu Hương

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT
Kế toán trưởng Công ty
- Giới tính: Nữ
- Ngày/tháng/năm sinh: 10/9/1982
- Nơi sinh: Thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hoá
- Quốc tịch: Việt Nam
- CCCD số: 038182002965, cấp ngày: 19/08/2016, tại: Cục cảnh sát
- Quê quán: Xã Hoàng Sơn - Huyện Hoàng Hóa - Tỉnh Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú: Tổ 8, Khu 4, Phường Ba Đình, Thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Số điện thoại: 0982.363.949
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán; Kỹ sư kinh tế

- **Quá trình công tác:**
- ✓ Từ T12/2005÷31/03/2016: Chuyên viên Phòng KT.TK.TC - Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn.
- ✓ Từ 01/4/2016÷31/03/2019: Phó phòng KT.TK.TC - Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn.
- ✓ Từ 01/4/2019÷30/6/2020: Chuyên viên Phòng KT.TK.TC - Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn.
- ✓ Từ 01/7/2020÷30/9/2020: Ủy viên HĐQT; Trưởng phòng KT.TK.TC - Công ty cổ phần ViCem Bao bì Bim Sơn.
- ✓ Từ 01/10/2020 đến nay: Ủy viên HĐQT; Kế toán trưởng - Công ty cổ phần ViCem Bao bì Bim Sơn.
- ✓ Số cổ phiếu nắm giữ (ngày đăng ký cuối cùng 05/11/2020):
 - + Đại diện sở hữu vốn NN: 372.000 cổ phần, chiếm 9,79% vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu: 200 cổ phần, chiếm 0,01% vốn điều lệ
- ✓ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

❖ **Những thay đổi trong ban điều hành:**

- Bổ nhiệm Ông: Trịnh Văn Diễn - Thành viên HĐQT Công ty làm Phó giám đốc Công ty CP ViCem Bao bì Bim Sơn, kể từ ngày 01/7/2020;
- Ông: Trần Văn Chương thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/10/2020 để làm thủ tục nghỉ chế độ;
- Bổ nhiệm Ông: Trịnh Văn Diễn - Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc Công ty giữ chức vụ Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/10/2020;
- Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng của Công ty đối với ông: Mai Viết Dụng kể từ ngày 01/7/2020;
- Bổ nhiệm bà: Phạm Thị Thu Hương làm Trưởng phòng KT.TK.TC Công ty CP ViCem Bao bì Bim Sơn, kể từ ngày 01/7/2020 và bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty kể từ ngày 01/10/2020.

❖ **Số lượng CBCNV và chính sách đối với người lao động:**

Tình hình lao động:

- Tổng số lao động của Công ty hiện nay là 219 người, bao gồm 77 nữ và 142 nam
- Cán bộ quản lý: 14 người

<i>Trình độ:</i>	+ Thạc sỹ	02 người
	+ Đại học	12 người

- Cán bộ làm công tác chuyên môn nghiệp vụ, phục vụ: 40 người

<i>Trình độ:</i>	+ Thạc sỹ	01 người
	+ Đại Học	29 người
	+ Cao đẳng, trung cấp	04 người
	+ Khác	06 người

- Lao động trực tiếp sản xuất: 165 người

Trình độ của công nhân kỹ thuật được thể hiện trong bảng sau:

Bậc thợ	1/5	2/5	3/5	4/5	5/5	Tổng số
Số người	16	44	41	17	48	165

Chính sách đối với người lao động:

- Cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ luôn được tạo điều kiện để tham gia các khóa đào tạo và bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành nhằm nâng cao trình độ quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật, trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng các yêu cầu của công việc.

- Công ty cũng có các chính sách quan tâm, đãi ngộ thoã đáng nhằm khuyến khích động viên người lao động như:

+ Hằng năm, người lao động được nghỉ phép theo tiêu chuẩn và được cộng thêm ngày nghỉ thâm niên theo quy định của Bộ luật Lao động, Công ty cũng trả 70% lương sản phẩm cho người lao động trong thời gian nghỉ phép.

+ Hằng năm Công ty đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

+ Việc trích nộp Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thân thể cho người lao động luôn được Công ty thực hiện tốt theo quy định.

+ Công ty thực hiện chế độ làm việc 40h/tuần. Thực hiện việc trích bồi dưỡng các chế độ ăn ca, chống nóng, độc hại và tiền chèn nước cho người lao động.

+ Tổ chức nghỉ điều dưỡng, phục hồi chức năng cho người lao động có sức khỏe từ loại III trở lên hoặc người mới ốm dậy.

+ Trả lương sản phẩm đến từng công đoạn sản xuất của người lao động, từ đó khuyến khích được tinh thần và trách nhiệm của người lao động đối với chính sản phẩm mình làm ra. Giúp thu nhập và năng suất làm việc của người lao động tăng cao.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

❖ Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2020 Công ty đầu tư mua sắm một xe ô tô Hyundai Santafe 2.2 (1,2 tỷ đồng) và xây lắp mới đường cáp điện 3*95mm-24kv (0,4 tỷ đồng) để phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Tình hình tài chính:

❖ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản (đồng)	223.631.387.546	205.890.166.028	92,07
Doanh thu thuần (đồng)	281.982.071.856	249.325.768.724	88,42
Lợi nhuận từ hoạt động KD (đồng)	5.972.365.424	7.132.844.515	119,43
Lợi nhuận khác (đồng)	638.045.629	78.783.932	12,35
Lợi nhuận trước thuế (đồng)	6.610.411.053	7.211.628.447	109,10
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	5.237.500.181	5.321.549.195	101,60
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	10%	8%	80,00

❖ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần): TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,75	1,86	

+ Hệ số thanh toán nhanh (lần): (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,56	1,60	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (%)	56,19	52,71	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	128,26	111,48	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (lần): Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho b/q	8,79	8,07	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)	1,26	1,21	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LN sau thuế/DT thuần (%)	1,86	2,13	
+ Hệ số LN sau thuế/Vốn CSH (%)	5,35	5,47	
+ Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản (%)	2,34	2,58	
+ Hệ số LN từ HĐKD/DT thuần (%)	2,12	2,86	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- + Tổng số đang lưu hành: 3.800.000 cổ phần.
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.938.000 cổ phần
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 1.862.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- + Cổ đông trong công ty (Cá nhân và tổ chức): 339.000 cổ phần (8,92%)
- + Cổ đông nhà nước (ViCem): 1.862.000 cổ phần (49%)
- + Cổ đông tổ chức: 35.410 cổ phần (0,93%)
 - ✓ Trong nước: 6.610 cổ phần (0,17%)
 - ✓ Nước ngoài: 28.800 cổ phần (0,76%)
- + Cổ đông cá nhân ngoài công ty: 1.563.590 cổ phần (41,15%)
 - ✓ Cá nhân trong nước: 1.522.320 cổ phần (40,06%)
 - ✓ Cá nhân nước ngoài: 41.270 cổ phần (1,09%)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác: không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ **Đánh giá tổng quan về hoạt động của Công ty:**

Năm 2020 trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên toàn cầu đã tác động trực tiếp và làm suy giảm tăng trưởng kinh tế thế giới nói chung và kinh tế trong nước nói riêng. Ngành xây

đựng nói chung và ngành xi măng, bao bì xi măng nói riêng gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó tình trạng cung vượt cầu ngày càng gia tăng, sự cạnh tranh trên thị trường diễn ra quyết liệt hơn do có thêm một số Công ty sản xuất bao bì có công suất lớn đã làm giảm thị phần của Công ty tại một số khách hàng; Cơ cấu sản phẩm của các Công ty xi măng thay đổi, tăng tỷ trọng xuất xi măng rời, giảm xi măng vữa bao truyền thống cũng đã làm cho nhu cầu vữa bao tại một số khách hàng giảm đi; Một số khách hàng chính trong ViCem thanh toán công nợ chậm đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn lưu động trong năm.

Trong điều kiện khó khăn đó, Ban giám đốc Công ty đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ được giao để chỉ đạo, điều hành SXKD. Có gắng, nỗ lực tối đa, chủ động khắc phục những khó khăn, tận dụng những thuận lợi, đồng thời đề ra những biện pháp thực hiện như: tiết kiệm chi phí, quản lý tốt định mức tiêu hao vật tư nhằm hạ giá thành sản phẩm, tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ vữa bao nhằm tăng sản lượng vữa bao tiêu thụ.

Bên cạnh đó được sự chỉ đạo tích cực của Hội đồng quản trị, trong năm 2020 Ban giám đốc công ty đã thực hiện tốt việc điều hành hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo thực hiện đúng các định hướng sản xuất kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đảm bảo điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty.

Kết quả đạt được: Sản lượng sản xuất vữa bao đạt 48,49 triệu vữa (đạt 91,48% so với kế hoạch năm và đạt 94,45% so với năm 2019). Sản lượng tiêu thụ vữa bao đạt 48,17 triệu vữa (bằng 90,89% so với kế hoạch năm và bằng 90,34% so với năm 2019). Tuy các chỉ tiêu về sản xuất, tiêu thụ không đạt mục tiêu, nhưng các chỉ tiêu quan trọng như Lợi nhuận và nộp NSNN đều vượt so với cùng kỳ, kế hoạch của VICEM giao và Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên giao.

❖ Những giải pháp Công ty đã thực hiện trong năm:

- Đánh giá đúng các yếu tố khách quan, chủ quan đưa ra các giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Chất lượng và mẫu mã sản phẩm được Công ty chú trọng và từng bước nâng cao, từ đó đáp ứng được yêu cầu của khách hàng và được khách hàng đánh giá cao về chất lượng sản phẩm .
- Tập trung công tác thị trường để tăng sản lượng tiêu thụ, chú trọng công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng;
- Năng suất thiết bị được sử dụng hiệu quả, bên cạnh đó việc thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật giảm so với định mức HĐQT giao.
- Thực hiện tốt công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Cải tiến phương án trả lương và thù lao cho cán bộ quản lý và người lao động, trả lương gắn với năng suất và chất lượng sản phẩm.
- Sửa đổi bổ sung hoàn thiện các chế độ về khen thưởng, biểu dương đơn vị, cá nhân đạt thành tích tốt. Tăng cường pháp chế trong quản lý mọi mặt ở doanh nghiệp như: xây dựng nội quy lao động, quy chế về quản lý mua bán vật tư, quy chế đào tạo, quy chế tài chính;
- Nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật lao động, thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa doanh nghiệp;
- Tích cực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, ăn ca, bồi dưỡng chống nóng độc hại, tăng cường chính sách đào tạo tay nghề chuyên môn cho người lao động.

2. Tình hình tài chính:**a) Tình hình tài sản:**

Chỉ tiêu	01/01/2020	31/12/2020
I. Tài sản ngắn hạn	220.059.970.948	201.956.193.857
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	19.903.784.009	10.575.679.400
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	673.080.896	708.827.596
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	174.937.173.024	161.689.776.804
4. Hàng tồn kho	24.294.427.019	28.765.680.792
5. Tài sản ngắn hạn khác	251.506.000	216.229.265
II. Tài sản dài hạn	3.571.416.598	3.933.972.171
1. Tài sản cố định hữu hình	3.571.416.598	3.933.972.171
- Nguyên giá	110.589.481.345	105.465.113.053
- Giá trị hao mòn lũy kế	(107.018.064.747)	(101.531.140.882)
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		
Tổng cộng tài sản	223.631.387.546	205.890.166.028

b) Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	01/01/2020	31/12/2020
I. Nợ ngắn hạn	125.657.654.586	108.532.384.054
1. Vay và nợ ngắn hạn	83.000.000.000	57.899.481.324
2. Phải trả người bán	33.989.167.610	41.138.807.892
3. Người mua trả tiền trước		
4. Thuế và các khoản phải nộp NN	1.540.354.572	774.979.730
5. Phải trả người lao động	7.083.822.044	7.099.384.810
6. Chi phí phải trả	164.680.275	1.045.220.184
7. Các khoản phải trả phải nộp khác	456.723.894	359.252.741
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	(577.093.809)	215.257.373
II. Nợ dài hạn		
1. Vay và nợ dài hạn		
2. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		
Tổng cộng nợ phải trả	125.657.654.586	108.532.384.054

3) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: không có**4) Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Tiếp tục phát huy hết công suất máy móc thiết bị hiện có để đáp ứng đủ nhu cầu vỏ bao cho các khách hàng của Công ty. Đồng thời xác định chất lượng sản phẩm là yếu tố quyết định đến sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp, do vậy trong những năm tiếp theo Công ty tiếp tục chú trọng đến công tác quản lý chất lượng, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất để giảm tỷ lệ phế phẩm. Áp dụng triệt để và có hiệu lực Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế ISO 9001:2015 để chất lượng sản phẩm của Công ty ngày một nâng cao, tạo được uy tín và thoả mãn nhu cầu của khách hàng.

Bên cạnh đó Công ty sẽ nghiên cứu thị trường và triển khai những sản phẩm mới như vỏ PK xuất khẩu (40kg), các loại vỏ bao nông sản PP, bao bì giấy Carton nhằm đa dạng hóa sản phẩm cung cấp ra thị trường, phát triển và mở rộng đa ngành nghề phù hợp và từng bước chủ động hội nhập với nền kinh tế toàn cầu.

5) Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2020 đứng trước những khó khăn và thuận lợi trong công tác sản xuất kinh doanh như:

Khó khăn:

- Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, tác động đến tiêu cực đến kinh tế thế giới và kinh tế trong nước;

- Tình trạng cung vượt cầu ngày càng gia tăng, sự cạnh tranh trên thị trường diễn ra quyết liệt hơn do có thêm một số Công ty sản xuất bao bì có công suất lớn đã làm giảm thị phần của Công ty tại một số khách hàng;

- Cơ cấu sản phẩm của các Công ty xi măng thay đổi, tăng tỷ trọng xuất xi măng rời, giảm xi măng vỏ bao truyền thống cũng đã làm cho nhu cầu vỏ bao tại một số khách hàng giảm đi;

- Khách hàng kéo dài thời gian thanh toán công nợ dẫn đến việc huy động vốn cho sản xuất kinh doanh chính gặp khó khăn, hiệu quả sử dụng vốn bị ảnh hưởng;

Thuận lợi:

- Giá một số NVL chính (hạt nhựa PP tạo sợi, tráng màng) giảm so với thực hiện năm 2019;

- Lãi suất vay tín dụng ổn định và giảm về 6 tháng cuối năm;

- Hệ thống thiết bị sản xuất đồng bộ, hoạt động ổn định;

- Đội ngũ kỹ thuật của Công ty có trình độ, lực lượng lao động trẻ đã được đào tạo cơ bản;

- Chất lượng sản phẩm ổn định và nâng cao hơn, được khách hàng đánh giá tốt;

Kết quả đạt được: Sản lượng sản xuất vỏ bao đạt 48,49 triệu vỏ (đạt 91,48% so với kế hoạch năm và đạt 94,45% so với năm 2019). Sản lượng tiêu thụ vỏ bao đạt 48,17 triệu vỏ (bằng 90,89% so với kế hoạch năm và bằng 90,34% so với năm 2019). Tuy các chỉ tiêu về sản xuất, tiêu thụ không đạt mục tiêu, nhưng các chỉ tiêu quan trọng như Lợi nhuận và nộp NSNN đều vượt so với cùng kỳ, kế hoạch của HĐQT giao và Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên giao.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty:

Trong năm 2020 Ban giám đốc điều hành đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại điều lệ Công ty, thường xuyên bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị để có biện pháp điều hành. Chủ động tích cực, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, có các giải pháp để tổ chức thực hiện tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2020.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Năm 2021 dự báo nền kinh tế Việt Nam tiếp tục phục hồi tăng trưởng, song vẫn gặp nhiều khó khăn do diễn biến của dịch bệnh Covid-19 vẫn hoành hành trên thế giới và làn sóng dịch bệnh mới bùng phát trong nước. Tình trạng cung vượt cầu tiếp tục gia tăng làm giảm thị trường tiêu thụ của Công ty; sự cạnh tranh diễn ra ngày càng gay gắt do có thêm một số nhà máy sản xuất bao bì mới

với công suất lớn theo xu hướng tự cung của các nhà sản xuất xi măng. Mặt khác xu hướng sử dụng xi măng rời tăng, giảm xi măng bao truyền thống ảnh hưởng tới hoạt động SXKD của Công ty.

Một số nhà máy xi măng vẫn rất khó khăn. Khả năng thanh toán chậm ảnh hưởng tới nguồn vốn và hiệu quả sử dụng vốn.

Mức lương tối thiểu và một số chi phí khác tăng làm tăng chi phí sản xuất.

Bên cạnh đó, giá nguyên liệu chính (hạt nhựa PP) tăng cao từ tháng 11 năm 2020, đến đầu năm 2021 vẫn tiếp tục tăng, trong khi giá bán vỏ bao không tăng, làm giảm hiệu quả SXKD của Công ty.

Từ những khó khăn trên, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo một số nội dung chính trong năm 2021 như sau:

- Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất kinh doanh với mục tiêu: sản xuất, tiêu thụ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; bảo tồn và phát triển vốn; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; quyền lợi của cổ đông; ổn định việc làm và thu nhập của người lao động.

+ Sản xuất, tiêu thụ: 50 triệu vỏ bao;

+ Doanh thu: 258,337 tỷ đồng;

+ Lợi nhuận trước thuế: 3,053 tỷ đồng;

+ Nộp ngân sách đúng theo qui định của Nhà nước.

+ Dự kiến trả cổ tức cho cổ đông: 3-5%

- Thực hành tiết kiệm, giảm chi phí trong mọi lĩnh vực hoạt động, quản lý tốt định mức tiêu hao NVL để hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch ngân sách theo từng tháng, từng quý.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại lao động ở các phòng ban, phân xưởng đảm bảo phát huy hiệu quả các nguồn lực lao động.

- Tiếp tục rà soát để điều chỉnh các qui định, qui chế cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và các qui định hiện hành của Nhà nước.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

(*) Đến ngày 30/6/2020:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
01	Doãn Nam Khánh	CT HĐQT	746.000	19,63	Không điều hành
02	Trần Văn Chương	UV HĐQT	372.000	9,79	Giám đốc Công ty
03	Mai Viết Dung	UV HĐQT	372.000	9,79	Kế toán Trưởng
04	Tạ Duy	UV HĐQT	372.000	9,79	Không điều hành
05	Nguyễn Hữu Kiệt	UV HĐQT	0	0,00	Không điều hành

(*) Từ ngày 30/6/2020 đến nay:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
01	Nguyễn Văn Chàng	CT HĐQT	746.000	19,63	Không điều hành
02	Trịnh Văn Diễn	UV HĐQT	372.000	9,79	Giám đốc Công ty
03	Nguyễn Minh Đức	UV HĐQT	372.000	9,79	Không điều hành
04	Phạm Thị Thu Hương	UV HĐQT	372.200	9,79	Kế toán Trưởng
05	Mai Viết Dung	UV HĐQT	22.200	0,58	Không điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn không thành lập các tiểu ban trong HĐQT như điều lệ mẫu quy định, nhưng giúp việc cho HĐQT ngoài Ban giám đốc điều hành còn có các phòng Ban chức năng, ngoài ra Công ty còn có một hệ thống Hội đồng cơ sở được thành lập theo luật ngay từ khi Công ty thành lập, có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT, Ban giám đốc điều hành và được kiện toàn hàng năm như: Hội đồng xét nâng lương, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng sáng kiến, Hội đồng bảo hộ lao động, Ban quản lý hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015. Trong các Hội đồng này đều có sự tham gia của các thành viên HĐQT và các Hội đồng này có chức năng như các tiểu ban giúp việc cho HĐQT.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Trong năm Hội Đồng Quản Trị đã tổ chức họp thường kỳ hàng quý để phân tích đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty. Đề ra mục tiêu chiến lược phát triển ngắn hạn, trung và dài hạn. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công của từng thành viên trong Hội đồng quản trị

Xây dựng mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm. Chỉ đạo Ban giám đốc điều hành, các phòng ban chức năng tổ chức sản xuất kinh doanh theo đúng pháp luật, bảo toàn vốn và sinh lời, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, quyền lợi của cổ đông, đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập của người LĐ.

Quyết định những vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Tóm lại HĐQT đã phát huy được vai trò trách nhiệm của mình trong công tác quản lý, điều hành Công ty, thực hiện đúng điều lệ và pháp luật của Nhà nước.

d) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: không có

e) Danh sách các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

STT	Họ và tên	Chức danh	Bằng cấp, chứng chỉ
01	Nguyễn Văn Chàng	CT.HĐQT	Thạc sỹ quản lý kinh tế
02	Trịnh Văn Diễn	UV HĐQT, Giám đốc ĐH	Đào tạo nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp
03	Nguyễn Minh Đức	UV HĐQT, KTT	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
04	Mai Viết Dung	UV HĐQT	Thạc sỹ quản trị kinh doanh

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
01	Lê Thị Hương	Trưởng BKS	-	-	
02	Trịnh Thị Hiền	UV BKS	1.000	0,026	
03	Đỗ Trọng Tân	UV BKS	2.000	0,053	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện chức năng của Ban kiểm soát quy định tại điều lệ công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn, trong năm 2020 vừa qua Ban kiểm soát đã theo dõi, xem xét toàn diện hoạt động của Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn, cũng như đã làm việc trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và các bộ phận chức năng để nắm rõ hơn và đánh giá tổng thể tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2020.

Thành viên Ban kiểm soát đã tham dự các phiên họp của HĐQT liên quan đến chiến lược phát triển và hoạt động kinh doanh của Công ty, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020.

Kiểm tra định kỳ các hoạt động có liên quan đến công tác thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quyết định HĐQT.

Thu nhận, trao đổi các thông tin với cổ đông và đề xuất các giải pháp theo yêu cầu của cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Căn cứ vào Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2020, mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát được trả như sau:

□ Thành viên HĐQT: 05 thành viên (đơn vị tính: đồng)

(*) Từ ngày 01/1/2020 đến 30/6/2020:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/tháng	Thù lao năm 2020
01	Doãn Nam Khánh	CT HĐQT	6.000.000	36.000.000
02	Trần Văn Chương	UV HĐQT, GĐĐH	5.000.000	30.000.000
03	Mai Viết Dụng	UV HĐQT	4.000.000	24.000.000
04	Tạ Duy	UV HĐQT	4.000.000	24.000.000
05	Nguyễn Hữu Kiệm	UV HĐQT	4.000.000	24.000.000

(*) Từ ngày 01/7/2020 đến 31/12/2020:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/tháng	Thù lao năm 2020
01	Nguyễn Văn Chàng	CT HĐQT	6.000.000	36.000.000
02	Trịnh Văn Diễm	UV HĐQT, GĐĐH	5.000.000	27.000.000
03	Nguyễn Minh Đức	UV HĐQT	4.000.000	24.000.000
04	Phạm Thị Thu Hương	UV HĐQT	4.000.000	24.000.000
05	Mai Viết Dụng	UV HĐQT	4.000.000	24.000.000

□ Thành viên ban kiểm soát: 03 thành viên (đơn vị tính: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/tháng	Thù lao năm 2020
01	Lê Thị Hương	Trưởng BKS		Hưởng lương chuyên trách
02	Trịnh Thị Hiền	UV BKS	3.000.000	36.000.000
03	Đỗ Trọng Tân	UV BKS	3.000.000	36.000.000

- a) **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có**
b) **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có**
c) **Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:**

Trong năm 2020, Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn đã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị Công ty, thực hiện báo cáo kịp thời cũng như công bố thông tin định kỳ về tình hình quản trị công ty hàng quý, bán niên, năm đến cơ quan quản lý và nhà đầu tư một cách kịp thời, đầy đủ.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần ViCem Bao bì Bim Sơn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Theo nghị quyết số 426/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Hội đồng quản trị Công ty đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt để kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2020 đến 31/12/2020.

Các báo cáo tài chính năm 2020 bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán và đã được gửi đến UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội và được công bố trên hệ thống CIMS của Sở GDCK Hà Nội, trên website của công ty <http://baobibimson.vn>

Bim Sơn, ngày 08 tháng 3 năm 2021

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VICEM BAO BÌ
BIM SƠN
T. BİM SƠN T. THANH HÓA
Trịnh Văn Diễn